

Số: 02/BC-HĐQT

Trảng Bom, ngày 15 tháng 01 năm 2023

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY  
NĂM 2022**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

- Tên công ty niêm yết: CÔNG TY CỔ PHẦN THỐNG NHẤT
- Địa chỉ trụ sở chính: Đường 2A, KCN Bàu Xéo, Huyện Trảng Bom, Tỉnh Đồng Nai
- Điện thoại: 0251.3924377 – 3924690      Fax: 0251.3924692
- Email: info@bauxeo.com.vn
- Vốn điều lệ: 82.000.000.000 VNĐ
- Mã chứng khoán: BAX
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Chưa thực hiện

**I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông**

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/NQ-ĐHĐCĐ	31/3/2022	Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2022

**II. Hội đồng quản trị**

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)/Information about the members of the Board of Directors:

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Nguyễn Thành Sơn	Chủ tịch HĐQT	26/4/2019	
2	Nguyễn Văn Hồng	Phó chủ tịch HĐQT	26/3/2021	27/12/2022
3	Lê Hữu Tịnh	Thành viên HĐQT	26/3/2021	

4	Nguyễn Văn Thạnh	Thành viên HĐQT	26/4/2019	
5	Nguyễn Hoàng Dũng	Thành viên HĐQT	26/4/2019	
6	Nguyễn Thị Thu Thảo	Thành viên HĐQT	22/11/2021	

2. Các cuộc họp HĐQT/Meetings of the Board of Directors:

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Nguyễn Thành Sơn	5	100%	
2	Lê Hữu Tịnh	4	80%	Có ý kiến bằng văn bản
3	Nguyễn Văn Hồng	4	80%	Có lý do
4	Nguyễn Văn Thạnh	4	80%	Có ý kiến bằng văn bản
5	Nguyễn Hoàng Dũng	5	100%	
6	Nguyễn Thị Thu Thảo	4	80%	Có ý kiến bằng văn bản

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc/Supervising the Board of Management:

Trong năm 2022, HĐQT Công ty Cổ phần Thống Nhất đã tiến hành các hoạt động giám sát đối với Ban Tổng Giám đốc công ty như sau:

- Giám sát công tác chỉ đạo, điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty. HĐQT đã có những ý kiến chỉ đạo trực tiếp đến Ban Tổng Giám đốc Công ty, đảm bảo việc thực thi các Nghị quyết của Đại hội cổ đông, Hội đồng Quản trị các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh đã đề ra.

- Chủ tịch HĐQT thường xuyên tham gia các cuộc họp với HĐQT, Ban Tổng Giám Đốc Công ty nhằm giải quyết các vướng mắc, khó khăn và tạo điều kiện thuận lợi nhất cho hoạt động SXKD được diễn ra theo kế hoạch.

- Chỉ đạo thực hiện việc kiểm toán soát xét báo cáo tài chính Quý, bán niên năm 2022 theo các quy định, chuẩn mực của kế toán.

- Ban Tổng giám đốc thực hiện, triển khai kịp thời các Nghị Quyết của HĐQT, thường xuyên trao đổi và xin ý kiến HĐQT các vấn đề phát sinh trong hoạt động quản lý Công ty.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: *Không có*

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị trong năm 2022:

STT	Số NQ/QĐ	Ngày tháng	Nội dung
1	1/NQ-HĐQT	11.1.2022	NQ HĐQT phiên họp thường kỳ Quý IV/2021
2	2/NQ-HĐQT	4.4.2022	NQ HĐQT Phiên họp bất thường ngày 31/3/2022
3	3/NQ-HĐQT	19.4.2022	NQ HĐQT thông qua việc chi cổ tức năm 2021
4	4/NQ-HĐQT	11.7.2022	NQ HĐQT phiên họp thường kỳ Quý II/2022
5	5/NQ-HĐQT	6.10.2022	NQ HĐQT phiên họp thường kỳ Quý III/2022
6	6/NQ-HĐQT	21.12.2022	NQ HĐQT phiên họp thường kỳ Quý IV/2022
7	01/QĐ-HĐQT	13.01.2022	V/v giao kế hoạch Lao động & tiền lương 2022

8	02/QĐ-HĐQT	13.01.2022	V/v thành lập Tổ thẩm định thực hiện công tác đấu thầu 2022
9	04/QĐ-HĐQT	14.01.2022	V/v phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu tư vấn kiểm toán, quyết toán hoàn thành hạng mục xây dựng 20 căn nhà LK4-1, 3, 4, 5, 6, 7, 23, 24, 26, 27, 28, 29, 30, 31, 32, 33, 34, 35, 36, 37, công trình Nhà ở (Nhà liên kế và biệt thự)-gđ 2 thuộc dự án phát triển nhà ở tại Khu TTDV KCN Bàu Xéo, Huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai
10	05/QĐ-HĐQT	14.01.2022	V/v phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu tư vấn kiểm toán, quyết toán hoàn thành hạng mục xây dựng 16 căn nhà LK5-33,34, 35, 36, 37, 38, 39, 41, 42, 43; LK 10-8, 10; LK 11-37; LK 12-37; LK13-36,37, công trình Nhà ở (Nhà liên kế và biệt thự)-gđ 2 thuộc dự án phát triển nhà ở tại Khu TTDV KCN Bàu Xéo, Huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai
11	06/QĐ-HĐQT	14.01.2022	V/v phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu tư vấn kiểm toán, quyết toán hoàn thành hạng mục xây dựng 17 căn nhà LK5-44, 45, 46, 47, 48, 49, 50, 55, 56, 59, 60, 61, 62, 63, 64, 65, 66, công trình Nhà ở (Nhà liên kế và biệt thự)-gđ 2 thuộc dự án phát triển nhà ở tại Khu TTDV KCN Bàu Xéo, Huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai
12	07/QĐ-HĐQT	14.01.2022	V/v phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu tư vấn kiểm toán, quyết toán hoàn thành hạng mục xây dựng 14 căn nhà 6-1, 2, 3, 4, 9, 10, 11, 13, 15, 16, 17, 19, 20, 21, công trình Nhà ở (Nhà liên kế và biệt thự)-gđ 2 thuộc dự án phát triển nhà ở tại Khu TTDV KCN Bàu Xéo, Huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai
13	08/QĐ-HĐQT	14.01.2022	V/v phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu tư vấn kiểm toán, quyết toán hoàn thành hạng mục xây dựng 5 căn nhà LK6-5, 6, 7, 8; LK10-13 công trình Nhà ở (Nhà liên kế và biệt thự)-gđ 2 thuộc dự án phát triển nhà ở tại Khu TTDV KCN Bàu Xéo, Huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai
14	09/QĐ-HĐQT	14.01.2022	V/v phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu

			vấn kiểm toán, quyết toán hoàn thành hạng mục xây dựng 4 căn nhà LK5-40, 57, 58; LK11-38 công trình Nhà ở (Nhà liên kế và biệt thự)-gđ 2 thuộc dự án phát triển nhà ở tại Khu TTDV KCN Bàu Xéo, Huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai
15	10/QĐ-HĐQT	14.01.2022	V/v phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu tư vấn kiểm toán, quyết toán hoàn thành hạng mục xây dựng 5 căn nhà LK5-51, 52, 53, 54; ; LK6-22 công trình Nhà ở (Nhà liên kế và biệt thự)-gđ 2 thuộc dự án phát triển nhà ở tại Khu TTDV KCN Bàu Xéo, Huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai
16	11/QĐ-HĐQT	14.01.2022	V/v phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu tư vấn kiểm toán, quyết toán hoàn thành hạng mục xây dựng 5 căn nhà LK6-12, 14; LK10-11, 12; LK12-36 công trình Nhà ở (Nhà liên kế và biệt thự)-gđ 2 thuộc dự án phát triển nhà ở tại Khu TTDV KCN Bàu Xéo, Huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai
17	12/QĐ-HĐQT	17.01.2022	V/v phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu các gói thầu Thi công xây dựng, cung cấp, lắp đặt thiết bị và tư vấn công trình Trường mầm non (ô đất C8) thuộc dự án phát triển nhà ở tại Khu TTDV KCN Bàu Xéo, Huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai
18	13/QĐ-HĐQT	17.01.2022	V/v phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu các gói thầu Thi công xây dựng, cung cấp, lắp đặt thiết bị và tư vấn công trình Cửa hàng thương mại dịch vụ (ô đất C10) thuộc dự án phát triển nhà ở tại Khu TTDV KCN Bàu Xéo, Huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai
19	14/QĐ-HĐQT	17.01.2022	V/v phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu các gói thầu Thi công xây dựng, cung cấp, lắp đặt thiết bị và tư vấn công trình Cửa hàng thương mại dịch vụ (ô đất C11) thuộc dự án phát triển nhà ở tại Khu TTDV KCN Bàu Xéo, Huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai
20	15/QĐ-HĐQT	26.01.2022	V/v phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu tư vấn thẩm định hồ sơ mời thầu và kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu Thi công xây dựng, cung cấp, lắp đặt thiết bị Công trình chính, phụ trợ và hạ tầng kỹ thuật công

			trình Trường mầm non (ô đất C8) thuộc dự án phát triển nhà ở tại Khu TTDV KCN Bàu Xéo, Huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai
21	16/QĐ-HĐQT	26.01.2022	V/v phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu tư vấn thẩm định hồ sơ mời thầu và kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu Thi công xây dựng Nhà bảo vệ, cổng tường rào công trình Trường mầm non (ô đất C8) thuộc dự án phát triển nhà ở tại Khu TTDV KCN Bàu Xéo, Huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai
22	17/QĐ-HĐQT	26.01.2022	V/v phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu tư vấn thẩm định hồ sơ mời thầu và kết quả lựa chọn nhà thầu Thi công xây dựng, cung cấp lắp đặt thiết bị công trình Cửa hàng thương mại dịch vụ (ô đất C10) thuộc dự án phát triển nhà ở tại Khu TTDV KCN Bàu Xéo, Huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai
23	18/QĐ-HĐQT	26.01.2022	V/v phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu tư vấn thẩm định hồ sơ mời thầu và kết quả lựa chọn nhà thầu Thi công xây dựng, cung cấp lắp đặt thiết bị công trình Cửa hàng thương mại dịch vụ (ô đất C11) thuộc dự án phát triển nhà ở tại Khu TTDV KCN Bàu Xéo, Huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai
24	19/QĐ-HĐQT	26.01.2022	V/v phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu tư vấn đấu thầu gói thầu Thi công xây dựng, cung cấp, lắp đặt thiết bị Công trình chính, phụ trợ và hạ tầng kỹ thuật công trình Trường mầm non (ô đất C8) thuộc dự án phát triển nhà ở tại Khu TTDV KCN Bàu Xéo, Huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai
25	20/QĐ-HĐQT	26.01.2022	V/v phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu tư vấn đấu thầu gói thầu Thi công xây dựng Nhà bảo vệ, cổng tường rào công trình Trường mầm non (ô đất C8) thuộc dự án phát triển nhà ở tại Khu TTDV KCN Bàu Xéo, Huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai
26	21/QĐ-HĐQT	26.01.2022	V/v phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu tư vấn đấu thầu gói thầu Thi công xây dựng, cung cấp lắp đặt thiết bị công trình Cửa hàng thương mại dịch vụ (ô đất C10) thuộc dự án phát triển nhà ở tại Khu TTDV

			KCN Bàu Xéo, Huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai
27	22/QĐ-HĐQT	26.01.2022	V/v phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu tư vấn đầu thầu gói thầu Thi công xây dựng, cung cấp lắp đặt thiết bị công trình Cửa hàng thương mại dịch vụ (ô đất C11) thuộc dự án phát triển nhà ở tại Khu TTDV KCN Bàu Xéo, Huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai
28	23/QĐ-HĐQT	17.2.2022	V/v phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu thi công xây dựng, cung cấp lắp đặt thiết bị Đường dây và Trạm biến áp công trình Trường mầm non (ô đất C8) thuộc dự án phát triển nhà ở tại Khu TTDV KCN Bàu Xéo, Huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai
29	24/QĐ-HĐQT	17.2.2022	V/v phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu tư vấn quản lý dự án công trình Trường mầm non (ô đất C8); (Giai đoạn thực hiện, kết thúc xây dựng đưa công trình vào khai thác sử dụng) thuộc dự án phát triển nhà ở tại Khu TTDV KCN Bàu Xéo, Huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai
30	25/QĐ-HĐQT	17.2.2022	V/v phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu tư vấn giám sát thi công xây dựng, cung cấp lắp đặt thiết bị Đường dây và Trạm biến áp công trình Trường mầm non (ô đất C8) thuộc dự án phát triển nhà ở tại Khu TTDV KCN Bàu Xéo, Huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai
31	25A/QĐ-HĐQT	16.3.2022	V/v thành lập Tổ thẩm tra quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành Dự án phát triển nhà ở tại Khu Trung tâm dịch vụ KCN Bàu Xéo; Hạng mục: Bồi thường, hỗ trợ và tái định cư, chuẩn bị đầu tư và Hạ tầng kỹ thuật
32	26/QĐ-HĐQT	17.3.2022	V/v phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu tư vấn giám sát thi công xây dựng, cung cấp lắp đặt thiết bị Công trình chính, phụ trợ và hạ tầng kỹ thuật công trình Trường mầm non (ô đất C8) thuộc dự án phát triển nhà ở tại Khu TTDV KCN Bàu Xéo, Huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai
33	27/QĐ-HĐQT	17.3.2022	V/v phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu tư vấn giám sát Thi công xây dựng, cung cấp lắp đặt

			thiết bị công trình Cửa hàng thương mại dịch vụ (ô đất C10) thuộc dự án phát triển nhà ở tại Khu TTDV KCN Bàu Xéo, Huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai
34	28/QĐ-HĐQT	17.3.2022	V/v phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu tư vấn quản lý dự án công trình Cửa hàng thương mại dịch vụ (ô đất C10); (Giai đoạn thực hiện, kết thúc xây dựng đưa công trình vào khai thác sử dụng) thuộc dự án phát triển nhà ở tại Khu TTDV KCN Bàu Xéo, Huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai
35	29/QĐ-HĐQT	17.3.2022	V/v phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu tư vấn giám sát thi công xây dựng, cung cấp lắp đặt thiết bị công trình Cửa hàng thương mại dịch vụ (ô đất C11) thuộc dự án phát triển nhà ở tại Khu TTDV KCN Bàu Xéo, Huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai
36	30/QĐ-HĐQT	17.3.2022	V/v phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu tư vấn quản lý dự án công trình Cửa hàng thương mại dịch vụ (ô đất C11); (Giai đoạn thực hiện, kết thúc xây dựng đưa công trình vào khai thác sử dụng) thuộc dự án phát triển nhà ở tại Khu TTDV KCN Bàu Xéo, Huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai
37	31/QĐ-HĐQT	18.3.2022	V/v phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu tư vấn giám sát Thi công xây dựng Nhà bảo vệ, cổng tường rào công trình Trường mầm non (ô đất C8) thuộc dự án phát triển nhà ở tại Khu TTDV KCN Bàu Xéo, Huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai
38	32/QĐ-HĐQT	31.3.2022	V/v phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án (dự án thành phần, tiểu dự án độc lập, công trình, hạng mục công trình độc lập) hoàn thành
39	33/QĐ-HĐQT	1.4.2022	V/v phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu thi công xây dựng, cung cấp lắp đặt thiết bị Công trình chính, phụ trợ và hạ tầng kỹ thuật công trình Trường mầm non (ô đất C8) thuộc dự án phát triển nhà ở tại Khu TTDV KCN Bàu Xéo, Huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai
40	34/QĐ-HĐQT	1.4.2022	V/v phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu Thi công xây dựng Nhà bảo vệ, cổng tường rào công trình

			Trường mầm non (ô đất C8) thuộc dự án phát triển nhà ở tại Khu TTDV KCN Bàu Xéo, Huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai
41	35/QĐ-HĐQT	1.4.2022	V/v phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu Thi công xây dựng, cung cấp lắp đặt thiết bị công trình Cửa hàng thương mại dịch vụ (ô đất C10) thuộc dự án phát triển nhà ở tại Khu TTDV KCN Bàu Xéo, Huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai
42	36/QĐ-HĐQT	2.4.2022	V/v phê duyệt dự toán bổ sung (Phần khối lượng tăng ngoài bảng tiên lượng mời thầu); điều chỉnh giá gói thầu Thi công xây dựng, cung cấp lắp đặt thiết bị công trình Cửa hàng thương mại dịch vụ (ô đất C11) thuộc dự án phát triển nhà ở tại Khu TTDV KCN Bàu Xéo, Huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai
43	36A/QĐ-HĐQT	8.4.2022	V/v chấp thuận chủ trương và phê duyệt chỉ định đơn vị tư vấn thực hiện các công việc: Thẩm định giá tài sản, tư vấn thủ tục pháp lý và lập Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án đầu tư kinh doanh nhà xưởng của Cty TNHH Jooco Dona của Cty CP Thống Nhất mua lại
44	37/QĐ-HĐQT	18.4.2022	V/v phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu thi công xây dựng, cung cấp lắp đặt thiết bị công trình Cửa hàng thương mại dịch vụ (ô đất C11) thuộc dự án phát triển nhà ở tại Khu TTDV KCN Bàu Xéo, Huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai
45	38/QĐ-HĐQT	21.4.2022	V/v chấp thuận chủ trương và phê duyệt chỉ định đơn vị tư vấn thực hiện đánh giá chứng nhận Hệ thống quản lý môi trường theo tiêu chuẩn ISO 14001:2015 cho Công ty CP Thống Nhất
46	39/QĐ-HĐQT	3.5.2022	V/v phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu Bảo hiểm công trình thi công xây dựng, cung cấp lắp đặt thiết bị Công trình chính, phụ trợ và hạ tầng kỹ thuật công trình Trường mầm non (ô đất C8) thuộc dự án phát triển nhà ở tại Khu TTDV KCN Bàu Xéo, Huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai
47	40/QĐ-HĐQT	3.5.2022	V/v phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu Bảo hiểm công trình thi công xây dựng, cung cấp lắp đặt



			thiết bị Công trình Cửa hàng thương mại dịch vụ (ô đất C10) thuộc dự án phát triển nhà ở tại Khu TTDV KCN Bàu Xéo, Huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai
48	41/QĐ-HĐQT	3.5.2022	V/v phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu Bảo hiểm công trình thi công xây dựng, cung cấp lắp đặt thiết bị Công trình Cửa hàng thương mại dịch vụ (ô đất C11) thuộc dự án phát triển nhà ở tại Khu TTDV KCN Bàu Xéo, Huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai
49	42/QĐ-HĐQT	3.6.2022	V/v phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu tư vấn Kiểm toán và Soát xét Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31.12.2022 của Công ty
50	43/QĐ-HĐQT	17.6.2022	V/v chấp thuận chủ trương và phê duyệt chỉ định đơn vị tư vấn thực hiện các công việc: Kiểm toán báo cáo quyết toán hoàn thành dự án và thẩm tra về báo cáo quyết toán dự án hoàn thành đã được kiểm toán đối với dự án phát triển nhà ở Khu TTDV KCN Bàu Xéo, Huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai
51	44/QĐ-HĐQT	18.7.2022	V/v bổ nhiệm người phụ trách quản trị Công ty
52	45/QĐ-HĐQT	28.7.2022	V/v tổ chức cho các thành viên HĐQT, BKS và BDH đi tham quan nghỉ mát
53	46/QĐ-HĐQT	28.7.2022	V/v phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu các gói thầu Tư vấn khảo sát, lập báo cáo KT-KT ĐTXD, thẩm tra công trình hàng rào ranh phía bắc, phía đông KCN Bàu Xéo
54	47/QĐ-HĐQT	10.8.2022	V/v phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu các gói thầu Tư vấn khảo sát, lập báo cáo KT-KT ĐTXD, thẩm tra công trình hàng rào ranh phía bắc, phía đông KCN Bàu Xéo
55	48/QĐ-HĐQT	10.8.2022	V/v phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu các gói thầu Tư vấn thẩm tra báo cáo KT-KT ĐTXD, thẩm tra công trình hàng rào ranh phía bắc, phía đông KCN Bàu Xéo
56	49/QĐ-HĐQT	10.8.2022	V/v phê duyệt điều chỉnh tổng dự toán xây dựng công trình Hạ tầng kỹ thuật của dự án phát triển nhà ở tại Khu TTDV
57	50/QĐ-HĐQT	11.8.2022	V/v phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án (dự án

			thành phần, tiêu dự án độc lập, công trình, hạng mục công trình độc lập) hoàn thành- Dự án phát triển nhà ở tại Khu TTDV KCN Bàu Xéo- GD 1
58	51/QĐ-HĐQT	11.8.2022	Ban hành quy chế trả lương, trả thưởng
59	52/QĐ-HĐQT	9.9.2022	V/v ban hành quy chế tài chính Công ty
60	53/QĐ-HĐQT	23.9.2022	V/v phê duyệt báo cáo KT-KT công trình xây dựng và lắp đặt hệ thống quan trắc nước thải tự động Trạm XLNT tập trung
61	54/QĐ-HĐQT	29.9.2022	V/v phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu các gói thầu tư vấn xây dựng, cung cấp và lắp đặt thiết bị, hướng dẫn vận hành, chuyển giao công nghệ công trình xây dựng và áp đặt hệ thống quan trắc nước thải tự động Trạm XLNT tập trung
62	55/QĐ-HĐQT	4.10.2022	V/v phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu tư vấn và lập E-HSMT, đánh giá E-HSMT thi công xây dựng, cung cấp và lắp đặt thiết bị, hướng dẫn vận hành, chuyển giao công nghệ công trình xây dựng và áp đặt hệ thống quan trắc nước thải tự động Trạm XLNT tập trung
63	56/QĐ-HĐQT	4.10.2022	V/v phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu tư vấn thẩm định E-HSMT và thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu thi công xây dựng, cung cấp và lắp đặt thiết bị, hướng dẫn vận hành, chuyển giao công nghệ công trình xây dựng và áp đặt hệ thống quan trắc nước thải tự động Trạm XLNT tập trung
64	57/QĐ-HĐQT	25.11.2022	V/v phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu thi công xây dựng, cung cấp và lắp đặt thiết bị, hướng dẫn vận hành, chuyển giao công nghệ công trình xây dựng và áp đặt hệ thống quan trắc nước thải tự động Trạm XLNT tập trung
65	58/QĐ-HĐQT	25.11.2022	V/v phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu tư vấn giám sát thi công xây dựng, cung cấp và lắp đặt thiết bị, hướng dẫn vận hành, chuyển giao công nghệ công trình xây dựng và áp đặt hệ thống quan trắc nước thải tự động Trạm XLNT tập trung
66	59/QĐ-HĐQT	25.11.2022	V/v phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu tư

			vấn kiểm toán, quyết toán hoàn thành hạng mục thi công xây dựng, cung cấp lắp đặt thiết bị Đường dây và Trạm biến áp công trình Trường mầm non (ô đất C8) thuộc dự án phát triển nhà ở tại Khu TTDV KCN Bàu Xéo, Huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai
67	60/QĐ-HĐQT	25.11.2022	V/v phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu tư vấn kiểm toán, quyết toán hoàn thành hạng mục Thi công xây dựng Nhà bảo vệ, công tường rào công trình Trường mầm non (ô đất C8) thuộc dự án phát triển nhà ở tại Khu TTDV KCN Bàu Xéo, Huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai
68	61/QĐ-HĐQT	25.11.2022	V/v phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu tư vấn kiểm toán, quyết toán hoàn thành hạng mục thi công xây dựng, cung cấp lắp đặt thiết bị Công trình chính, phụ trợ và hạ tầng kỹ thuật công trình Trường mầm non (ô đất C8) thuộc dự án phát triển nhà ở tại Khu TTDV KCN Bàu Xéo, Huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai
69	62/QĐ-HĐQT	25.11.2022	V/v phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu tư vấn tư vấn kiểm toán, quyết toán hoàn thành hạng mục Thi công xây dựng, cung cấp lắp đặt thiết bị công trình Cửa hàng thương mại dịch vụ (ô đất C11) thuộc dự án phát triển nhà ở tại Khu TTDV KCN Bàu Xéo, Huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai
70	63/QĐ-HĐQT	25.11.2022	V/v phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu tư vấn tư vấn kiểm toán, quyết toán hoàn thành hạng mục Thi công xây dựng, cung cấp lắp đặt thiết bị công trình Cửa hàng thương mại dịch vụ (ô đất C10) thuộc dự án phát triển nhà ở tại Khu TTDV KCN Bàu Xéo, Huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai
71	64/QĐ-HĐQT	28.11.2022	V/v phê duyệt điều chỉnh dự án phát triển nhà ở tại Khu TTDV
72	65/QĐ-HĐQT	7.12.2022	Khen thưởng các cá nhân có thành tích 2022
73	66/QĐ-HĐQT	21.12.2022	V/v phê duyệt kế hoạch mua sắm trong hoạt động sản xuất kinh doanh và duy trì hoạt động thường xuyên năm 2023

74	67/QĐ-HĐQT	27.12.2022	V/v bãi nhiệm Phó chủ tịch HĐQT
75	68/QĐ-HĐQT	27.12.2022	v/v quyết toán Lao động và tiền lương 2022
76	69/QĐ-HĐQT	27.12.2022	V/v phê duyệt báo cáo KT-KT ĐTXD công trình hàng rào ranh phía bắc, phía đông KCN bàu xéo
77	70/QĐ-HĐQT	29.12.2022	V/v thành lập Tổ thẩm định thực hiện công tác đấu thầu 2023
78	71/QĐ-HĐQT	30.12.2022	V/v phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu các gói thầu tư vấn xây dựng công trình hàng rào ranh phía Bắc, phía đông KCN bàu xéo- Đoạn 2 và 3 (Từ cọc 18 đến hết)

### III. Ban kiểm soát/Ủy ban Kiểm toán:

#### 1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)/Ủy ban Kiểm toán:

Stt	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Trình độ chuyên môn
1	Đào Sỹ Du	Trưởng BKS	26/4/2019	CN kinh kế
2	Lê Minh Chương	Thành viên BKS	26/4/2019	Th.s QTKD
3	Nguyễn Chí Hiếu	Thành viên BKS	26/4/2019	KS XD

#### 2. Cuộc họp của BKS/ Ủy ban Kiểm toán:

Stt	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Đào Sỹ Du	2	100%	100%	
2	Lê Minh Chương	2	100%	100%	
3	Nguyễn Chí Hiếu	2	100%	100%	

#### 3. Hoạt động giám sát của BKS/ Ủy ban Kiểm toán đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

Trong năm 2022, HĐQT Công ty đã tổ chức 05 phiên họp, ban hành 72 quyết định và 06 Nghị quyết với các nội dung tập trung hoàn thiện nâng cao các mặt hoạt động điều hành, quản lý của Công ty. Các Nghị quyết của HĐQT đã ban hành đúng chức năng, quyền hạn và phù hợp với chủ trương, Nghị quyết của ĐHĐCĐ và hoàn toàn tuân thủ Điều lệ của Công ty, Luật Doanh nghiệp và các quy định của pháp luật hiện hành;

Ban điều hành đã tổ chức, chỉ đạo thực hiện tốt hoạt động kinh doanh theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tuân thủ theo Pháp luật Nhà nước, các quy định tại Điều lệ hoạt động của Công ty;

#### 4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS/ Ủy ban Kiểm toán đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

Trong năm 2022, Ban kiểm soát đã triển khai thực hiện các cuộc kiểm tra và soát xét tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty. Ngoài ra Ban kiểm soát còn tiến hành thực hiện các buổi

làm việc chính thức với lãnh đạo Công ty để ghi nhận và kiến nghị kịp thời các vấn đề cấp bách, trọng tâm.

5. Hoạt động khác của BKS/ Ủy ban Kiểm toán (nếu có):

- Kiểm tra kiểm soát Báo cáo tài chính Quý, bán niên năm 2022;
- Kiểm tra kiểm soát công tác xây dựng.
- Kiểm tra kiểm soát việc tuân thủ Điều lệ của Công ty, Luật Doanh nghiệp và các quy định của pháp luật hiện hành.

**IV. Ban điều hành/Board of Management**

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Nguyễn Hoàng Dũng	05/01/1971	Th.s QTKD	21/5/2019
2	Trần Hữu Trung	29/4/1973	Th.s QTKD	21/5/2019
3	Nguyễn Hữu Trí	09/2/1979	CN Kinh tế	21/5/2019

**V. Kế toán trưởng/Chief Accountant**

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
Nguyễn Hữu Trí	09/2/1979	CN Kinh tế	21/5/2019

**VI. Đào tạo về quản trị công ty:**

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty:

Thường xuyên cử cán bộ chuyên môn tham gia các lớp tập huấn về quản trị công ty.

**VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo 6 tháng/năm) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty.**

1. Danh sách về người có liên quan của công ty

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mô quai hệ liên quai với công ty
1	Công ty CP Tổng Công Ty Tín Nghĩa			3600283394 03/11/2004 Sở Kế Hoạch	96, Hà Huy Giáp, QL1, Phường Quyết Thắng, TP	2/2004			Cổ đông sáng

				và Đầu tư tỉnh Đồng Nai	Biên Hòa, Đồng Nai				lập
2	Cty TNHH Một Thành Viên Tổng Công ty Cao Su Đồng Nai			3600259465 29/5/2009 Sở Kế Hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai	Áp Trung Tâm, Xuân Lập, Long Khánh, Đồng Nai	2/2004			Cổ đồng sáng lập
3	Nguyễn Thành Sơn		Chủ tịch HĐQT	075076010674 28/6/2021 CTCCS- QLHCVTXXH	Hẻm 133, Nguyễn Tri Phương, Xuân An, Long Khánh, Đồng Nai	8/2018			
3.1	CTY TNHH Một Thành Viên Tổng Công Ty Cao Su Đồng Nai		Đại diện vốn	3600259465 29/05/2009 Sở Kế Hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai	Số 47, Đường số 1, Tổ 3, KP Trung Tâm, P Xuân Lập, Tp Long Khánh, Tỉnh Đồng Nai	2004			
3.2	Công ty cổ phần KCN Long Khánh		CT HĐQT	3600881612 22/01/2007 Sở Kế Hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai	Tp Long Khánh, Tỉnh Đồng Nai	2018			
3.3	Công ty cổ phần KCN Dầu Giấy		TGD	3600854383 11/10/2006 Sở Kế Hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai	Tp Long Khánh, Tỉnh Đồng Nai	2018			
3.4	Nguyễn Thành Xuân			270005140 27/10/2005 CA Đồng nai	Y12B, Xuân Bình, Long Khánh, Đồng Nai				Cha
3.5	Phạm Thị Mỹ Kim			270504425 27/10/2005 CA Đồng nai	Y12B, Xuân Bình, Long Khánh, Đồng Nai				Mẹ
3.6	Ngô Thị Thúy Lan			271265081 29/10/2012 CA Đồng nai	Hẻm 133, Nguyễn Tri Phương, Xuân An, Long Khánh, Đồng Nai				Vợ
3.7	Nguyễn Thành Nam			272960179 27/3/2018 CA Đồng nai	Hẻm 133, Nguyễn Tri Phương, Xuân An, Long Khánh, Đồng Nai				Con
3.8	Nguyễn Lan Phương			Còn nhỏ không có	Hẻm 133, Nguyễn Tri Phương, Xuân An, Long Khánh, Đồng Nai				con
3.9	Nguyễn Thành Lâm			271363768	Gia Rây, Xuân				Em

				03/11/2011 CA Đồng nai	Lộc, Đồng Nai				
3.10	Nguyễn Thành Hải			271603790 20/6/2015 CA Đồng nai	Y12B, Xuân Bình, Long Khánh, Đồng Nai				Em
4	Nguyễn Văn Hồng		<b>Phó CT HĐQT</b>	271059592	<b>357/7D, Khu phố 7, P.Tân Tiến, Tp.Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai.</b>	3/2021	12/2022	Miễn nhiệm	
4.1	Công ty CP Tổng Công ty Tín Nghĩa		TGD TCT Tín Nghĩa	36002833944 3/11/2004 Đồng Nai	96 Hà Huy Giáp, Quyết Thắng, Biên Hòa, Đồng Nai			Miễn nhiệm ngày 5/12/ 2022	
4.2	Công ty cổ phần Đầu tư Nhơn Trạch		TV HĐQT	3600694267 14/9/2004 Đồng Nai	KCN Nhơn Trạch, Đồng Nai				
4.3	Cty CP Khu công nghiệp Tín Nghĩa - Phương Đông		Chủ tịch HĐQT	3501499635 23/11/2009 BR-VT	KCN Đất Đỏ I, xã Phước Long Thọ, Đất Đỏ, BR-VT				
4.4	Huỳnh Thị Tám			270178184	Xã Phước Hưng, Long Điền, BR-VT				Mẹ
4.5	Lê Thị Kim Oanh			270688930	148/13, Khu phố 7, P.Tân Tiến, Tp.Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai				Vợ
4.6	Nguyễn Minh Trung			272266066	148/13, Khu phố 7, P.Tân Tiến, Tp.Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai				Con ruột
4.7	Nguyễn Ngọc Bảo Trình			272486708	148/13, Khu phố 7, P.Tân Tiến, Tp.Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai				Con ruột
4.8	Nguyễn Thị Phụng			270178392	Xã Phước Hưng, Long Điền, BR-VT				Chị ruột
4.9	Nguyễn Văn Hoàng			270178185	Hiệp Hòa, Biên Hòa, Đồng Nai				Anh ruột
4.10	Nguyễn Văn Thái			273060215	Phước Nguyên, BR-VT				Em ruột
4.11	Nguyễn Thị Quyên			271844950	Tân Hiệp, Biên Hòa, Đồng Nai				Em ruột
4.12	Khương Quách Mỹ Huyền			272303053	148/13, Khu phố 7, P.Tân Tiến, Tp.Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai				Con dâu

4.13	Lê Thị Thanh Loan			270153145	Hiệp Hòa, Biên Hòa, Đồng Nai				Chị dâu
4.14	Đặng Thị Thu Hồng			273584352	Phước Nguyên, BR-VT				Em dâu
4.15	Phạm Văn Hiệp			023292727	Tân Hiệp, Biên Hòa, Đồng Nai				Em r
5	Lê Hữu Tịnh		<b>Thành viên HĐQT</b>	<b>023418424</b> <b>18/8/2014</b> <b>TP. Hồ Chí</b>	<b>45/29/3 Đường Nguyễn Văn Đậu, P6, Q.Bình Thạnh, TP.HCM</b>	<b>11/2006</b>	<b>3/1/22</b>		Miễn nhiệm
5.1	Công ty CP Tổng Công ty Tín Nghĩa		Phó TGDĐ	3600283394 11/01/2021 Sở Kế Hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai	Số 96, đường Hà Huy Giáp, Phường Quyết Thắng, Thành phố Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai				miễn nhiệm 12/12 /2022
5.2	Công ty cổ phần Phát triển KCN Tín Nghĩa		Phó CT	3600964611 8/1/08 Sở Kế Hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai	Tam phước, BH, ĐN				
5.3	Công ty cổ phần Đầu tư Tín Nghĩa - Á Châu		HĐQT	3602181239 20/11/09 Sở Kế Hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai	Biên Hòa, ĐN				
5.4	Công ty cổ phần Tín Nghĩa – Phương Đông		TV HĐQT	3501499635 23/11/09 BR-VT	KCN Đất Đỏ I, xã Phước Long Thọ, Đất Đỏ, BR-VT				
5.5	Công ty Cổ phần KCN Long Khánh		TV HĐQT	3600881612 22/1/07 sở KHĐT Tỉnh Đồng Nai	Tp Long Khánh, Tỉnh Đồng Nai				
5.6	Nguyễn Khánh Linh			022225006 09/9/2009 CA TP. HCM	45/29/3 Đường Nguyễn Văn Đậu, P6, Q.Bình Thạnh, TP.HCM				Vợ
5.7	Lê Hữu Đức Duy			024392434 19/5/2005 CA TP. HCM	45/29/3 Đường Nguyễn Văn Đậu, P6, Q.Bình Thạnh, TP.HCM				Con



5.8	Lê Hữu Đức Huy			025457065 31/5/2011 CA TP. HCM	45/29/3 Đường Nguyễn Văn Đậu, P6, Q.Bình Thạnh, TP.HCM				Con
5.9	Lê Nguyễn Hữu Tứ			270979236 21/7/2007 CA BR-VT	Xã Nghĩa Thành, huyện Châu Đức, tỉnh BR-VT				Em
6	Nguyễn Văn Thạnh		Thành Viên HDQT	270538324 9/8/2019 Đồng Nai	1/1/2 Kp Suối Tre, Phường Suối tre, TP Long Khánh, Đồng Nai	01/2004			
6.1	CTY TNHH Một Thành Viên Tổng Công Ty Cao Su Đồng Nai		Đại diện vốn	3600259465 29/05/2009 Sở Kế Hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai	Số 47, Đường số 1, Tổ 3, KP Trung Tâm, P Xuân Lập, Tp Long Khánh, Tỉnh Đồng Nai				
6.2	Công ty cổ phần xây dựng Cao su Đồng Nai		TV HDQT	Sở Kế Hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai	Long khánh, ĐN				
6.3	Lê Thị Bé			270538163 20/01/2011 CA Đồng Nai	1/1/2 Kp Suối Tre, Phường Suối tre, TP Long Khánh, Đồng Nai				Mẹ
6.4	Lê Thị Giang Thanh			340718878 11/4/2005 CA Đồng Tháp	1/1/2 Kp Suối Tre, Phường Suối tre, TP Long Khánh, Đồng Nai				Vợ
6.5	Nguyễn Thanh Trúc			Chưa có	1/1/2 Kp Suối Tre, Phường Suối tre, TP Long Khánh, Đồng Nai				Con
6.6	Nguyễn Trúc Mai			Chưa có	1/1/2 Kp Suối Tre, Phường Suối tre, TP Long Khánh, Đồng Nai i				con
7	Nguyễn Hoàng Dũng		Thành Viên HDQT kiêm TGD	270993062 5/9/2016 Đồng Nai	81/1 Nguyễn Thành Phương, KP 6, P. Thống Nhất, Tp. Biên Hòa, Đồng Nai	03/2014			
7.1	Võ Duy Nhã Đoan			272179741 6/9/2007 Đồng Nai	Số 86/1 Nguyễn Thành Phương, khu phố 6, phường Thống Nhất, thành phố Biên Hòa,				Vợ

					Tỉnh Đồng Nai.				
7.2	Nguyễn Văn An			270117595 21/02/2006 Đồng Nai	350, KP 3, P. Thống Nhất, Tp. Biên Hòa, Đồng Nai				Cha
7.3	Trương Thị Cẩm			270117594 21/02/2006 Đồng Nai	350, KP 3, P. Thống Nhất, Tp. Biên Hòa, Đồng Nai				Mẹ
7.4	Nguyễn Hoàng Luân			Chưa có	Số 86/1 Nguyễn Thành Phương, khu phố 6, phường Thống Nhất, thành phố Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai.				Con
7.5	Nguyễn Hoàng Nhã Khuê			Chưa có	Số 86/1 Nguyễn Thành Phương, khu phố 6, phường Thống Nhất, thành phố Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai.				Con
7.6	Nguyễn Đức Dũng			022025123 18/01/1998 Tp. HCM	79/D1, đường Âu Cơ, Phường 14, Quận 11, Tp. HCM				Anh
7.7	Nguyễn Trí Dũng			270688308 17/7/2008 Đồng Nai	350, KP 3, P. Thống Nhất, Tp. Biên Hòa, Đồng Nai				Anh
7.8	Nguyễn Thị Huyền Trang			270794670 25/12/2010 Đồng Nai	350, KP 3, P. Thống Nhất, Tp. Biên Hòa, Đồng Nai				Chị
7.9	Nguyễn Thị Phương Trang			271219349 17/11/2003 Đồng Nai	350, KP 3, P. Thống Nhất, Tp. Biên Hòa, Đồng Nai				Em
7.10	Nguyễn Thị Đoan Trang			271161828 31/7/2007 Đồng Nai	2/3/3 Đường 30 tháng 4 phường Trung Dũng, Biên Hòa, Đồng Nai.				Em
7.11	Nguyễn Thị Thu Trang			271328875 11/4/2009 Đồng Nai	2/3/3 Đường 30 tháng 4 phường Trung Dũng, Biên Hòa, Đồng Nai				Em
8	<b>NGUYỄN THỊ THU THẢO</b>		Thành viên HĐQT	271503195 27/02/2018 Đồng Nai	15 Quốc lộ 1A, khu phố Núi Tung, phường Suối Tre, thành phố Long Khánh, Đồng Nai				
8.1	CTY TNHH Một Thành Viên Tổng		Đại diện	3600259465	CTY TNHH Một Thành Viên Tổng				

	Công Ty Cao Su Đồng Nai		vốn		Công Ty Cao Su Đồng Nai				
8.2	Nguyễn Thành Châu			270158535 27/8/2019 Đồng Nai	Phường Suối Tre, TP Long Khánh, Đồng Nai				Bố
8.3	Lê Thị Huệ			270173148 27/8/2019 Đồng Nai	Phường Suối Tre, TP Long Khánh, Đồng Nai				Mẹ
8.4	Nguyễn Ngọc Bảo Trâm			Còn nhỏ	Phường Suối Tre, TP Long Khánh, Đồng Nai				Con ruột
8.5	Nguyễn Ngọc Bảo Tiên			Còn nhỏ	Phường Suối Tre, TP Long Khánh, Đồng Nai				Con ruột
8.6	Nguyễn Thanh Tuấn			Còn nhỏ	Phường Suối Tre, TP Long Khánh, Đồng Nai				Anh ruột
8.7	Nguyễn Thành Tài			075075001481 25/4/2021 Đồng Nai	Phường Suối Tre, TP Long Khánh, Đồng Nai				Anh ruột
8.8	Nguyễn Thành Tâm			271258778 15/01/2020 Đồng Nai	Phường Suối Tre, TP Long Khánh, Đồng Nai				Anh ruột
9	Đào Sỹ Du		<b>Trưởng Ban Kiểm soát</b>	271220047 13/8/2016 Đồng Nai	Đ6, KP2, P. Xuân Bình, TP Long Khánh, Đồng Nai	03/2009			
9.1	Công ty CP Chế Biến Gỗ Cao su Đồng Nai		<b>P. Tổng giám đốc</b>	3602302902 14/05/2010 Sở Kế Hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai	Long khánh, ĐN	2022			
9.2	Đào Sỹ Bích			270585497 19/06/2008 CA Đồng Nai	Đ6, P. Xuân Bình, TP Long Khánh, Đồng Nai				Cha
9.3	Nguyễn Thị Minh Thu			270651151 15/11/2005 CA Đồng Nai	Đ6, P. Xuân Bình, TP Long Khánh, Đồng Nai				Mẹ
9.4	Đào Sỹ Duy			271397666 28/10/2004 CA Đồng Nai	Đ6, P. Xuân Bình, TP Long Khánh, Đồng Nai				Anh
9.5	Đào Sỹ Trí			271075325 05/06/2008 CA Đồng Nai	Đ6, P. Xuân Bình, TP Long Khánh, Đồng Nai				Anh

9.6	Đào Thị Minh Phương			271321027 11/01/2007 CA Đồng Nai	Phường 3, Q8, TP.HCM				Em
9.7	Đào Thị Minh Khanh			271463010 16/07/1997 CA Đồng Nai	Đ6, P. Xuân Bình, TP Long Khánh, Đồng Nai				Em
9.8	Đào Nguyễn Minh Thư			271641025 20/06/2000 CA Đồng Nai	Đ6, P. Xuân Bình, TP Long Khánh, Đồng Nai				Em
9.9	Nguyễn Thị Phương			271210265 29/09/2011 CA Đồng Nai	Đ6, P. Xuân Bình, TP Long Khánh, Đồng Nai				Vợ
9.10	Đào Nhật Uyên			Chưa có	Đ6, P. Xuân Bình, TP Long Khánh, Đồng Nai				Con
9.11	Đào Sỹ Khang			Chưa có	Đ6, P. Xuân Bình, TP Long Khánh, Đồng Nai				Con
9.12	Đào Sỹ Nguyên			Chưa có	Đ6, P. Xuân Bình, TP Long Khánh, Đồng Nai				Con
10	Lê Minh Chương		Thành viên BKS	038069019496 20/08/2021 CTCCS- QLHCVTXH	Tổ 14, KP 6, P. Tân Tiến, Tp. Biên Hoà, T. Đồng Nai	03/2009			
10.1	Công ty CP Tổng Công ty Tín Nghĩa			3600283394 11/01/2021 Sở Kế Hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai	Số 96, đường Hà Huy Giáp, Phường Quyết Thắng, Thành phố Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai				
10.2	Công ty cổ phần Đầu tư Tín Nghĩa - Á Châu			3602181239 20/11/2009 Sở Kế Hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai	Biên Hòa, ĐN				
10.3	Đinh Thị Minh Chính			036177014107 10/08/2021 CCS- Bộ CA	1219/47/17, tổ 14, KP6, Tân Tiến, Biên Hòa, Đồng Nai				Vợ
10.4	Lê Minh Đạo			075202011008 26/052022 CCS- Bộ CA	1219/47/17, tổ 14, KP6, Tân Tiến, Biên Hòa, Đồng Nai				con
10.5	Lê Minh Thiện Nhân			075206024252 13/05/2021 CCS- Bộ CA	1219/47/17, tổ 14, KP6, Tân Tiến, Biên Hòa, Đồng Nai				con

10.6	Lê Minh Hoàng			038059004899 24/04/2021 CCS- Bộ CA	M1, Khu tập thể PKKQ, Tổ 2, P. La Khê, Hà Đông, Hà Nội				An ruột
10.7	Lê Minh Nghĩa			038061016855 10/05/2021, CCS- Bộ CA	1039/37, tổ 8, KP2, Tân Hiệp, Biên Hòa, Đồng Nai				An ruột
10.8	Lê Minh Lương			038064007977 19/08/2021 CCS- Bộ CA	Vĩnh Tiến, Vĩnh Lộc, Thanh Hóa				An ruột
10.9	Lê Thị Minh Tâm			038166009750 22/04/2021 CCS- Bộ CA	26, Nam Cao, Tân Sơn, TP. Thanh Hóa				Chị ruột
10.10	Lê Minh Chung			038071025977 28/09/2021 CCS- Bộ CA	Khu 2 thị trấn Vĩnh Lộc, Thanh Hóa,				Em ruột
10.11	Lê Minh Phượng			271306207 06/02/2012 Đồng Nai	Khu phố 2; Trăng dài, Biên Hòa, Đồng Nai				Em ruột
10.12	Đình Huy Ưông			272037125 29/06/2011 Đồng Nai	Phước Tân, Biên Hòa, Đồng Nai				Bố v
10.13	Nguyễn Thị My			036143001985 22/06/2021 CCS- Bộ CA	Phước Tân, Biên Hòa, Đồng Nai				Mẹ vợ
10.14	Đình Huy Chung			036069000126 9/6/2015 CCS- Bộ CA	Nghĩa Đô, Cầu giấy,				An vợ
10.15	Đình Thị Minh Chinh			036175014695 10/08/2021 CCS- Bộ CA	Hà nội				Chị vợ
10.16	Đình Huy Hiếu			271607460 30/06/2016 Đồng Nai	Đặng Tĩnh, TP. Nam Định.				Em vợ
11	Nguyễn Chí Hiếu		Thành viên BKS	271084687 20/6/2009 CA Đồng Nai	103/25C, Thích Quảng Đức, KP4, phường Xuân An, TP Long Khánh, tỉnh Đồng Nai.	03/2014			
11.1	CTY TNHH Một Thành Viên Tổng Công Ty Cao Su Đồng Nai			3600259465 29/05/2009 Sở Kế Hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai	CTY TNHH Một Thành Viên Tổng Công Ty Cao Su Đồng Nai				
11.2	Công ty cổ phần xây dựng Cao su Đồng Nai		TV HĐQT	3600986703 5/4/08 Sở Kế Hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai	Long khánh, ĐN				

11.3	Nguyễn Văn Cư			270158389 09/01/2006 CA Đồng Nai	Áp Trung Tâm, xã Xuân Lập, TP Long Khánh, tỉnh Đồng Nai				Cha
11.4	Nguyễn Thị Cúc			270566999 21/4/2011 CA Đồng Nai	Áp Trung Tâm, xã Xuân Lập, TP Long Khánh, tỉnh Đồng Nai				Mẹ
11.5	Nguyễn Chí Hùng			271058932 02/3/2013 CA Đồng Nai	Áp Trung Tâm, xã Xuân Lập, TP Long Khánh, tỉnh Đồng Nai				Anh
11.6	Nguyễn Thị Hiền			270567010 17/6/2009 CA Đồng Nai	Áp Trung Tâm, xã Xuân Lập, TP Long Khánh, tỉnh Đồng Nai				Chị
11.7	Nguyễn Thị Hòa			271084440 15/7/2004 CA Đồng Nai	Áp Suối Tre, xã Suối Tre, TP Long Khánh, tỉnh Đồng Nai				Chị
11.8	Nguyễn Đức Hương			271264065 21/01/2016 CA Đồng Nai	Áp Trung Tâm, xã Xuân Lập, TP Long Khánh, tỉnh Đồng Nai				Em
11.9	Nguyễn Duy Hoàng			271264046 24/4/2014 CA Đồng Nai	Phường An Bình, TP Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai				Em
11.10	Nguyễn Đức Hiền			271370506 16/12/2010 CA Đồng Nai	Áp Trung Tâm, xã Xuân Lập, TP Long Khánh, tỉnh Đồng Nai				Em
11.11	Diệp Thị Ngọc Anh			271405264 02/3/2013 CA Đồng Nai	103/25C, Thích Quảng Đức, KP4, phường Xuân An, TP Long Khánh, tỉnh Đồng Nai				Vợ
11.12	Nguyễn Chí Anh Tài			Còn nhỏ	103/25C, Thích Quảng Đức, KP4, phường Xuân An, TP Long Khánh, tỉnh Đồng Nai				Con
11.13	Nguyễn Chí Tiến Thịnh			Còn nhỏ	103/25C, Thích Quảng Đức, KP4, phường Xuân An, TP Long Khánh, tỉnh Đồng Nai				Con
12.	Trần Hữu Trung		Phó Tổng giám đốc	075073011182 27/12/202 Cục CS QLHC về TTXH	P503A, Chung cư Thanh Bình, Biên Hòa, Đồng Nai	04/2004			
12.1	Trần Hữu Thung			091030001686 29/09/2022 Cục CS QLHC về TTXH	Áp An Hòa, xã Mong Thọ, huyện Châu Thành, Kiên Giang				Cha
122	Đặng Thị Hiền			091140003430	Áp An Hòa, xã				Mẹ

				18/11/2021 Cục CS QLHC về TTXH	Mong Thọ, huyện Châu Thành, Kiên Giang				
12.3	Lý Thông			350026660 01/03/2019 An Giang	Số 22 đường số 4 KDC Tây Sông Hậu, Mỹ Phước, Long Xuyên, An Giang				Cha vợ
12.4	Đường Thị Yến			350026624 04/03/2010 An Giang	Số 22 đường số 4 KDC Tây Sông Hậu, Mỹ Phước, Long Xuyên, An Giang				Mẹ vợ
12.5	Lý Ngọc Trân			089175011200 16/08/2021 Cục CS QLHC về TTXH	503A, CC Thanh Bình, P. Thanh Bình, Tp. Biên Hòa, Đồng Nai				Vợ
12.6	Trần Xuân Nghi			272899218 13/5/2017 Đồng Nai	503A, CC Thanh Bình, P. Thanh Bình, Tp. Biên Hòa, Đồng Nai				Con
12.7	Trần Hữu Trí			075207001175 27/4/2022 Cục CS QLHC về TTXH	503A, CC Thanh Bình, P. Thanh Bình, Tp. Biên Hòa, Đồng Nai				Con
12.8	Trần Thị Kim Oanh			079170031020 28/6/2021 Cục CS QLHC về TTXH	Áp An Hòa, xã Mong Thọ, huyện Châu Thành, Kiên Giang				Chị ruột
12.9	Trần Hữu Thành			091074003442 29/6/2021 Cục CS QLHC về TTXH	Áp An Hòa, xã Mong Thọ, huyện Châu Thành, Kiên Giang				Em ruột
12.10	Trần Thị Kim Lan			37014566612/09 /2014 Kiên giang	A13-1, đường Nguyễn Bình Khiêm (nối dài), KDC Tây Bắc Rạch Giá, Kiên Giang				Em ruột
12.11	Trần Thị Khánh Linh			091180012700 18/11/2021 Cục CS QLHC về TTXH	Áp An Hòa, xã Mong Thọ, huyện Châu Thành, Kiên Giang				Em ruột
12.12	Trương Văn Mung			091071001126 25/4/2021 Cục CS QLHC	Áp An Hòa, xã Mong Thọ, huyện Châu Thành, Kiên				Anh rẻ

				về TTXH	Giang				
12.13	Nguyễn Như Trinh			091168006383 09/08/2021 Cục CS QLHC về TTXH	Áp An Hòa, xã Mong Thọ, huyện Châu Thành, Kiên Giang				Em dâu
12.14	Trần Mỹ Tiến			370905602 28/03/2019 Kiên Giang	A13-1, đường Nguyễn Bình Khiêm (nổi dài), KDC Tây Bắc Rạch Giá, Kiên Giang				Em 1
12.15	Phan Đức Huy			040076008689 21/07/2022 Cục CS QLHC về TTXH	Áp An Hòa, xã Mong Thọ, huyện Châu Thành, Kiên Giang				Em 1
13	Nguyễn Hữu Trí		<b>Phó Tổng Giám độc kiêm KTT</b>	331232816 18/08/2010 CA Vĩnh Long	2/66/7 Thiên Phước, P9, Quận Tân Bình, Tp.HCM	05/2004			
13.1	Phạm Thị Bé			086153004933 10/7/2021 CTCCSQLHCv về TTXH	Áp phú Hòa 1, Xã Đông Phú, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long				Mẹ
13.2	Nguyễn Phước Trường			086073007389 10/7/2021 CTCCSQLHCv về TTXH	Áp phú Hòa 1, Xã Đông Phú, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long				Anh
13.3	Nguyễn Thị Phương Tuyền			086177007187 10/7/2021 CTCCSQLHCv về TTXH	Áp phú Hòa 1, Xã Đông Phú, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long				Chị
13.4	Lê Linh Phụng			079180023240 22/12/2021 CTCCSQLHCv về TTXH	2/66/7 Thiên Phước, Phường 9, Quận Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh.				Vợ
13.5	Nguyễn Nhật Nam Phương			Chưa có	2/66/7 Thiên Phước, Phường 9, Quận Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh.				Con
13.6	Nguyễn Trí Nguyên			Chưa có	2/66/7 Thiên Phước, Phường 9, Quận Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh.				Con
13.7	Lê Văn Sang			048155000007	907/53C Lò Gốm.				Ba v



				20/12/2021 CTCCSQLHC về TTXH	P5, Q6, Tp.HCM			
13.8	Khuất Thị Lành			079179028289 20/12/2021 CTCCSQLHC về TTXH	907/53C Lò Gốm. P5, Q6, Tp.HCM			Mẹ vợ
13.9	Lê Phượng Loan			079082000530 10/7/2021 CTCCSQLHC về TTXH	123 Đường 9, Phước Bình, Q9, Tp.HCM			Chị vợ
13.10	Lê Hoài Phong			086180008470 10/7/2021 CTCCSQLHC về TTXH	907/53C Lò Gốm. P5, Q6, Tp.HCM			Em vợ
13.11	Nguyễn Thị Diễm Thúy			079068010624 20/2/2019 CTCCSQLHC về TTXH	Ấp phú Hòa 1, Xã Đồng Phú, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long			Chị dâu
13.12	Huỳnh Thế Minh			048155000007 20/12/2021 CTCCSQLHC về TTXH	123 Đường 9, Phước Bình, Q9, Tp.HCM			Anh rể

*Ghi chú: Số Giấy NSH\*: Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH*

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
-----	---------------------	-----------------------------------	-------------------------------------	---------------------------------------	---------------------------------	---	--	---------


Ghi chú: Số Giấy NSH\*: Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/ NSH

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát.

Stt .	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Chức vụ tại CTNY	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID	Địa chỉ	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát	Thời điểm giao dịch	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác: (không có)

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo.

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành.

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành

#### **VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ năm 2022.**

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
<b>1</b>	<b>Tên người nội bộ</b>							
1.1	Nguyễn Văn Thạnh		Thành Viên HĐQT	270538324 9/9/2019 Đồng Nai	Số 1/1/2, kp Suối Tre, Phường Suối Tre, Tp.Long Khánh, tỉnh Đồng Nai.	1.000	0,01%	
1.2	Đào Sỹ Du		Trưởng Ban Kiểm soát	271220047 13/8/2016 Đồng Nai	Đ6, KP2, P. Xuân Bình, TX Long Khánh, Đồng Nai	1.600	0,019%	
<b>2</b>	<b>Tên người có liên quan người nội bộ</b>							
2.1	Công ty CP Tổng Công Ty Tín Nghĩa		Cổ đông sáng lập	3600283394 03/11/2004 Sở Kế Hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai	96, Hà Huy Giáp, QL1, Quyết Thắng, BH, Đồng Nai	2.420.400	29.52%	
2.2	Cty TNHH Một Thành Viên Tổng Công ty Cao Su Đồng Nai		Cổ đông sáng lập	3600259465 29/5/2009 Sở Kế Hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai	Áp Trung Tâm, Xuân Lập, Long Khánh, Đồng Nai	2.957.760	36,07%	

**2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty.**

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	

**IX. Các vấn đề cần lưu ý khác (không có)**

**Nơi nhận:**

- Nhu trên.
- Lưu: VT/P.TCKT.

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Thành Sơn**

Tràng Bom, ngày 21 tháng 02 năm 2023

## BÁO CÁO THẨM ĐỊNH HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2022

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Ban kiểm soát quy định tại điều 40 Điều lệ Công ty Cổ phần Thống Nhất;  
- Căn cứ nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2022;  
- Căn cứ báo cáo quyết toán tài chính năm 2022 của Công ty Cổ Phần Thống Nhất, Ban kiểm soát xin thông qua kết quả thẩm định báo cáo tài chính tại Công ty như sau:

### I. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2022

#### 1. Tình hình kinh doanh và thu nhập doanh nghiệp năm 2022:

Ban kiểm soát đã kiểm tra về tính chính xác, trung thực hợp pháp của việc ghi chép số liệu trong báo cáo tài chính và xác nhận số liệu kết quả hoạt động kinh doanh đến ngày 31/12/2022 như sau:

Đơn vị tính: đồng

Nội Dung	Doanh thu	Chi phí	Lợi nhuận	Tỉ suất LN/DT
1. D.thu bán hàng và CCDV	232.289.678.070	145.001.204.099	87.288.473.971	37,58%
2. Thu nhập hoạt động TC	14.578.232.612		14.578.232.612	100%
3. Thu nhập khác	7.228.327.068	278.992.593	6.949.334.475	96,14%
4. Chi phí quản lý DN		26.059.222.656	(26.059.222.656)	
<b>Tổng cộng</b>	<b>254.096.237.750</b>	<b>171.339.419.348</b>	<b>82.756.818.402</b>	<b>32,57%</b>

#### 2. Tình hình thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2022:

Căn cứ kế hoạch kinh doanh năm 2022 đã được Đại hội cổ đông thông qua ngày 31/03/2022 tình hình thực hiện kế hoạch năm 2022 tại Công ty như sau:

##### 2.1 Doanh thu:

Đơn vị tính: đồng

CHỈ TIÊU	DT thực hiện Năm 2021	Kế hoạch DT Năm 2022	DT thực hiện Năm 2022	Tỉ lệ % so KH
<b>DOANH THU :</b>	<b>194.526.538.036</b>	<b>225.000.000.000</b>	<b>254.096.237.750</b>	<b>112,93%</b>
<i>Trong đó :</i>				
1. DT tiền thuê đất và hạ tầng	57.136.687.908	57.084.000.000	57.486.869.966	100,71%
2. Doanh thu bán nước sạch	15.949.016.500	16.386.000.000	14.527.214.000	88,65%
3. DT xử lý nước thải	5.884.945.690	5.085.000.000	5.292.131.963	104,07%
4. DT Khu TTDV	92.935.148.180	139.490.000.000	154.983.462.141	111,11%
5. Thu nhập hoạt động tài chính + khác	22.620.739.758	6.955.000.000	21.806.559.680	313,54%

Hầu hết các chỉ tiêu kết quả hoạt động kinh doanh năm 2022 đều vượt so với Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, cụ thể như sau:

- Doanh thu thực hiện năm 2022 là 254,09 tỷ đồng đạt 112,93 % so kế hoạch, trong đó doanh thu của Dự án Khu TTDV là chủ yếu, chiếm tỷ trọng 61% trên tổng doanh thu.

- Doanh thu thuê đất và hạ tầng, xử lý nước thải, Khu trung tâm dịch vụ, thu nhập hoạt động tài chính ... đều đạt và vượt. Riêng doanh thu kinh doanh nước sạch chỉ đạt 88,65% so kế hoạch. Nguyên nhân : Sau dịch covid kinh tế đang dần được phục hồi. Tuy nhiên tình hình thực tế vẫn còn nhiều khó khăn do đơn hàng hạn chế, nguồn lao động giảm. Vì vậy một số đơn vị trong khu công nghiệp phải điều chỉnh thu hẹp quy mô sản xuất dẫn đến nhu cầu sử dụng nước cũng giảm theo.

- Trong năm Công ty đã cân đối nguồn, giải ngân hợp lý và tập trung gửi có kỳ hạn ổn định tại các Ngân hàng Thương mại có uy tín, cộng thêm khoản lãi chậm nộp tiền thuê hạ tầng đã làm nguồn thu từ hoạt động tài chính và các khoản thu khác tăng.

## 2.2 Chi phí :

Đơn vị tính : đồng

CHỈ TIÊU	CP thực hiện Năm 2021	Kế hoạch CP năm 2022	CP thực hiện Năm 2022	Tỉ lệ TH/KH
<b>CHI PHÍ</b>	<b>125.953.345.987</b>	<b>163.000.000.000</b>	<b>171.339.419.348</b>	<b>105,12%</b>
<b>1. Giá vốn hàng bán và CCDV</b>	<b>101.864.616.644</b>	<b>137.127.000.000</b>	<b>145.280.196.692</b>	<b>105,95%</b>
<b>2. Chi phí quản lý Công ty</b>	<b>24.086.359.375</b>	<b>25.873.000.000</b>	<b>26.059.222.656</b>	<b>100,72%</b>
<i>Trong đó:</i>				
- Chi phí nhân viên Quản lý	14.270.835.998	13.676.676.537	15.793.867.390	
- Chi phí vật liệu quản lý	525.345.173	780.000.000	675.710.963	
- Chi phí khấu hao TSCĐ	667.828.127	673.748.958	679.713.678	
- Thuế, phí, lệ phí	46.657.102	208.000.000	151.016.611	
- Chi phí dịch vụ mua ngoài	2.706.988.643	3.379.793.211	2.672.639.281	
- Chi phí bằng tiền khác	5.868.704.332	7.154.781.294	6.086.274.733	
<b>3. Chi phí tài chính + khác</b>	<b>2.369.968</b>			

- Tỷ lệ chi phí thực hiện vượt 5,11% so với kế hoạch, nguyên nhân do tăng giá vốn tương ứng với doanh thu tại dự án khu TTDV (chủ yếu phần bán nhà chung cư cho công nhân). Tuy nhiên tỉ lệ tăng chi phí thấp hơn mức tăng doanh thu điều này đóng góp tích cực vào lợi nhuận kinh doanh của Công ty.

- Hóa đơn chứng từ đầu vào đảm bảo nguyên tắc tài chính. Chế độ tiền lương và các chế độ chính sách khác được thực hiện đúng quy định.

## 2.3 Kết quả hoạt động kinh doanh:

CHỈ TIÊU	Thực hiện năm 2021	Kế hoạch năm 2022	Thực hiện năm 2022	Tỉ lệ TH/KH
<b>1. LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ</b>	<b>68.573.192.049</b>	<b>62.000.000.000</b>	<b>82.756.818.402</b>	<b>133,48%</b>
<b>2. LỢI NHUẬN SAU THUẾ</b>	<b>60.333.386.197</b>	<b>49.600.000.000</b>	<b>64.658.857.784</b>	<b>130,36%</b>
<b>3. TRÍCH LẬP CÁC QUỸ</b>	<b>19.333.386.197</b>	<b>8.600.000.000</b>	<b>23.658.857.784</b>	<b>275,10%</b>
<i>Trong đó:</i>				
- Trích quỹ đầu tư phát triển	14.343.937.185	3.812.000.000	4.969.346.086	
- Trích quỹ khen thưởng- phúc lợi	4.989.449.012	4.788.000.000	5.796.267.906	
- Lợi nhuận giữ lại			12.893.243.792	
<b>4. CHIA CỔ TỨC</b>	<b>41.000.000.000</b>	<b>41.000.000.000</b>	<b>41.000.000.000</b>	<b>100%</b>

<b>5. CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH</b>				
-Tỉ suất lợi nhuận sau thuế/DT	31,01%	22,04%	25,45%	
-Tỉ suất lợi nhuận sau thuế/VĐL	73,57%	60,49%	78,85%	
-Chia lãi cổ tức/vốn điều lệ (BQ)	50%	50%	50%	100%

Căn cứ báo cáo kết quả kinh doanh, Công ty đã hoàn thành kế hoạch cả về doanh thu và lợi nhuận. Các chỉ số tài chính như lợi nhuận/Doanh thu, lợi nhuận/VĐL, lãi cổ tức/VĐL đều vượt kế hoạch.

#### **2.4 Tình hình tăng giảm vốn cổ đông :**

- Vốn điều lệ theo giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh: 82.000.000.000 đ
- Đến 31/12/2022 vốn đầu tư của chủ sở hữu: 82.000.000.000 đ, trong đó:
  - + Tổng Công ty Cao su Đồng nai : 29.577.600.000 đ chiếm tỉ lệ: 36,07%
  - + Tổng Công ty Tín nghĩa : 24.204.000.000 đ chiếm tỉ lệ: 29,52%
  - + Các thể nhân : 28.218.400.000 đ chiếm tỉ lệ: 34,41%

#### **2.5 Về đầu tư XDCB:**

##### **a/ Dự án Khu Trung tâm Dịch vụ :**

Trong năm 2022, Công ty tập trung xây dựng Khu Trung tâm Dịch vụ gồm các hạng mục: Nhà liên kế, Trường mầm non (C8), Cửa hàng thương mại dịch vụ (C10, C11), hiện các công trình đã cơ bản hoàn thành đang vệ sinh chuẩn bị nghiệm thu chính thức.

Công ty đã thực hiện bàn giao nhà chung cư đối với 25 khách hàng đã ký hợp đồng và thanh toán tiền mua nhà.

Sở Tài chính đã có văn bản số 5690/STC-QLG&CS ngày 22/9/2022 thông nhất trình UBND tỉnh hoàn trả chi phí đã đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật đối với phần diện tích đất nhà ở xã hội 20% bàn giao cho địa phương (3,4ha) tại Khu TTDV.

Giá trị thực hiện đầu tư xây dựng cơ bản của Khu Trung tâm Dịch vụ năm 2022 đạt 69,3% so với Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, tương ứng 82,13 tỷ đồng/118,52 tỷ đồng.

Lũy kế đến ngày 31/12/2022, tổng giá trị thanh toán đầu tư của Khu Trung tâm Dịch vụ là 507,5 tỷ đồng (trong đó chi phí bồi thường và sử dụng đất là 149,99 tỷ đồng).

##### **b/ Dự án KCN Bàu Xéo:**

Do công tác giải phóng mặt bằng vẫn còn vướng mắc nên chủ yếu trong năm Công ty chỉ hoàn thiện một số hạng mục hạ tầng ở những khu vực đã hoàn tất bồi thường và thực hiện duy tu, bảo dưỡng hạ tầng liên quan đến công tác bảo vệ môi trường KCN.

Giá trị thực hiện đầu tư xây dựng cơ bản của KCN năm 2022 đạt 13,9% so với Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông (tương ứng 4,53 tỷ đồng/32,62 tỷ đồng).

Lũy kế đến ngày 31/12/2022, tổng giá trị thanh toán đầu tư của KCN là 469,56 tỷ đồng (trong đó chi phí bồi thường là 161,07 tỷ đồng).

Qua kiểm tra giám sát các hồ sơ về đầu tư XDCB trong năm, BKS nhận thấy trong quá trình thực hiện, HĐQT và Ban điều hành đã tuân thủ đúng các quy định của pháp luật hiện hành.

## **II. THẨM ĐỊNH KẾT QUẢ BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP NĂM 2022:**

Báo cáo tài chính của Công ty được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC tuân thủ đúng chế độ kế toán và chuẩn mực kế toán Việt Nam; Số liệu báo cáo tài chính phản ánh trung thực và hợp lý; Sổ sách kế toán hạch toán đầy đủ rõ ràng chi phí sản xuất và kết quả kinh doanh năm 2022. Trình Đại hội chấp thuận thông qua Báo cáo tài chính của Công ty năm 2022.

## **III. KẾT QUẢ GIÁM SÁT ĐỐI VỚI THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN ĐIỀU HÀNH VÀ CÁN BỘ QUẢN LÝ:**

HĐQT kết hợp Ban điều hành và cán bộ quản lý của công ty thực hiện họp thường kỳ ít nhất một quý/lần để xem xét và quyết định những vấn đề thuộc nhiệm vụ và quyền hạn của mình.

HĐQT đã chỉ đạo kịp thời và giám sát chặt chẽ hoạt động SXKD. Ban điều hành công ty đã nghiêm túc thực hiện các quy chế và nghị quyết HĐQT ban hành.

Trong năm, HĐQT Công ty ban hành các nghị quyết/quyết định thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ được giao theo quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Nghị quyết đại hội đồng cổ đông. HĐQT đã bám sát các mục tiêu, nghị quyết Đại hội đồng cổ đông để triển khai nhiệm vụ.

## **IV. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ:**

### **+ Kết luận:**

Năm 2022, các đơn vị thuê đất trong KCN đang dần hồi phục sau đại dịch Covid 19, tình hình sản xuất kinh doanh vẫn còn nhiều khó khăn, đơn hàng còn hạn chế, nguồn lao động thu hẹp nên đã ảnh hưởng phần nào đến hoạt động kinh doanh của Công ty CP Thống Nhất.

Tiến độ thực hiện công tác bồi thường giải phóng mặt bằng, thu hồi đất còn chậm ảnh hưởng đến việc bàn giao đất cho nhà đầu tư như đã cam kết và chưa có thêm quỹ đất sạch để thực hiện công tác vận động thu hút đầu tư vào KCN.

Tuy nhiên, dưới sự điều hành chặt chẽ, hợp lý của Ban lãnh đạo và tinh thần nhiệt huyết của toàn thể người lao động, Công ty đã hoàn thành các chỉ tiêu về doanh thu, lợi nhuận mà Đại hội đồng cổ đông đề ra. Đây là kết quả đáng biểu dương trong năm 2022.

### **+ Kiến nghị:**

- Công tác đầu tư XDCB: Cần cân nhắc, chọn lọc, tập trung đầu tư những hạng mục mang lại hiệu quả thiết yếu nhằm bảo toàn và phát triển vốn.

- Đối với khu TTDV: Triển khai xây dựng nhà ở công nhân KCN và tìm kiếm đối tác chuyển nhượng quyền sử dụng đất hoặc liên kết đầu tư theo đúng quy định đối



với các công trình như : Trung tâm dịch vụ, nhà văn hoá, bưu điện, nhà hàng, khách sạn, phòng khám đa khoa, trường mầm non, cửa hàng thương mại.

- Mở rộng thêm nhiều loại hình kinh doanh và nghiên cứu cung cấp đa dạng dịch vụ cho các nhà đầu tư khi họ có nhu cầu.

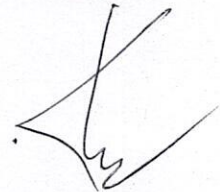
- Tiếp tục theo sát quá trình đền bù giải phóng mặt bằng khu công nghiệp để thu hồi đất đưa vào đầu tư nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng.

- Tập trung hoàn tất các thủ tục pháp lý để thu hồi khoản kinh phí đã đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật đối với phần diện tích đất nhà ở xã hội 20% bàn giao cho địa phương (3,4ha) tại Khu TTDV.

Trên đây là những nội dung mà thông qua công tác kiểm tra, giám sát Ban kiểm soát đã ghi nhận được trong quá trình hoạt động kinh doanh năm 2022 của Công ty. Xin báo cáo đại hội đồng cổ đông./.

**TM BAN KIỂM SOÁT**

**Trưởng ban**



**Đào Sỹ Du**